**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 7 BÀI 11:**

**DI DÂN VÀ SỰ BÙNG NỔ ĐÔ THỊ Ở ĐỚI NÓNG**

**Câu 1:**  Nhân tố nào tác động đến sự di dân ở các nước thuộc đới nóng?

**A.** Kinh tế chậm phát triển, thiếu việc làm **B.** Thiên tai, nghèo đói

**C.** Chiến tranh **D.** Tất cả đều đúng

**Câu 2:** Dân số đô thị ở đới nóng tăng nhanh chủ yếu do:

**A.** gia tăng dân số tự nhiên ở đô thị lớn.

**B.** nông dân di cư tự do vào đô thị kiếm việc làm.

**C.** chính sách di dân của nhà nước.

**D.** kinh tế phát triển nên thu hút nhiều lao động trình độ cao.

**Câu 3:**  Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng di dân tị nạn ở khu vực Nam Á và Tây Nam Á là:

**A.**  Thiên tai và kinh tế chậm phát triển. **B.**  Xung đột tộc, tôn giáo triền miên.

**C.**  Sự nghèo đói và thiếu việc làm. **D.**  Ô nhiễm môi trường và chiến tranh.

**Câu 4:**  Siêu đô thị không thuộc đới nóng là:

**A.**  La-gốt. **B.**  Niu- I-ooc. **C.**  Mum-bai. **D.**  Ma-ni-la.

**Câu 5:**  Ngày nay các siêu đô thị phần lớn nằm ở:

**A.** Đới nóng **B.** Đới lạnh **C.** Đới ôn hoà **D.** Tất cả đều đúng

**Câu 6:**   Đô thị hóa tự phát ở đới nóng không có tác động nào sau đây?

**A.**  ô nhiễm môi trường. **B.**  thất nghiệp, thiếu việc làm.

**C.**  phân bố dân cư hợp lí hơn. **D.**  sinh ra nhiều tệ nạn xã hội.

**Câu 7:**  Khu vực có tỉ lệ thị dân tăng nhanh nhất trong giai đoạn 1950 – 2001 là:

**A.**  châu Á. **B.**  châu Phi. **C.**  châu Âu. **D.**  Nam Mĩ.

**Câu 8:**  Sự di dân có tác động tích cực trong việc phát triển kinh tế:

**A.** Di dân tự do vào các đô thị

**B.** Di dân có tổ chức, kế hoạch, xây dựng vùng kinh tế mới

**C.** Di dân tự do lên các vùng núi, ven biển để khai hoang, lập đồn điền trồng cây xuất khẩu

**D.** Di dân về các vùng nông thôn

**Câu 9:** Siêu đô thị không thuộc đới nóng là:

**A.** La-gốt. **B.** Niu- I-ooc. **C.** Mum-bai. **D.** Ma-ni-la.

**Câu 10:**  Biểu hiện của quá trình đô thị hóa ở đới nóng không phải là:

**A.**  Tốc độ đô thị hóa cao. **B.**  Trình đô đô thị hóa cao.

**C.**  Tỉ lệ dân thành thị tăng nhanh. **D.**  Số siêu đô thị ngày càng nhiều.

**Câu 11:**  Di dân tự do vào các đô thị không gây ra hậu quả:

**A.** Dân số đô thị tăng nhanh **B.** Thất nghiệp

**C.** Ô nhiễm môi trường **D.** Thiếu hụt lao động

**Câu 12:**  Đâu không phải là mục đích của các cuộc di dân có tổ chức, có kế hoạch của một số nước ở đới nóng?

**A.**  khai hoang, lập đồn điền trồng cây xuất khẩu. **B.**  xây dựng các công trình công nghiệp mới.

**C.**  phát triển kinh tế ở các vùng núi hay vùng ven biển. **D.**  hạn chế tác động của thiên tai.

**Câu 13:** Tình trạng di dân tị nạn diễn ra phổ biến ở khu vực nào sau đây?

**A.** Châu Phi, Nam Á và Tây Nam Á. **B.** Châu Phi, Nam Á và Đông Nam Á.

**C.** Nam Mĩ, Nam Á, Đông Nam Á. **D.** Nam Mĩ, Nam Á và Trung Á.

**Câu 14:** Khu vực có tỉ lệ thị dân tăng nhanh nhất trong giai đoạn 1950 – 2001 là:

**A.** châu Á. **B.** châu Phi. **C.** châu Âu. **D.** Nam Mĩ.

**Câu 15:** Đâu không phải là mục đích của các cuộc di dân có tổ chức, có kế hoạch của một số nước ở đới nóng?

**A.** khai hoang, lập đồn điền trồng cây xuất khẩu.

**B.** xây dựng các công trình công nghiệp mới.

**C.** phát triển kinh tế ở các vùng núi hay vùng ven biển.

**D.** hạn chế tác động của thiên tai.

**Câu 16:**  Tình trạng di dân tị nạn diễn ra phổ biến ở khu vực nào sau đây?

**A.**  Châu Phi, Nam Á và Tây Nam Á. **B.**  Châu Phi, Nam Á và Đông Nam Á.

**C.**  Nam Mĩ, Nam Á, Đông Nam Á. **D.**  Nam Mĩ, Nam Á và Trung Á.

**Câu 17:**  Một thành phố được công nhận là thành phố sạch nhất thế giới là

**A.** Niu – Yook **B.** Bắc Kinh **C.** Xingapo **D.** Hà Nội.

**Câu 18:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng di dân tị nạn ở khu vực Nam Á và Tây Nam Á là

**A.** Thiên tai và kinh tế chậm phát triển. **B.** Xung đột tộc, tôn giáo triền miên.

**C.** Sự nghèo đói và thiếu việc làm. **D.** Ô nhiễm môi trường và chiến tranh.

**Câu 19:** Đâu là đô thị sạch nhất trên thế giới?

**A.** Thượng Hải. **B.** Sơ-un. **C.** Tokyo. **D.** Xin-ga-po.

**Câu 20:**  Đô thị hóa tự phát để lại những hậu quả về môi trường, việc làm, tệ nạn xã hội và:

**A.** Kinh tế chậm phát triển **B.** Ách tắt giao thông

**C.** Mất mĩ quan đô thị **D.** Tất cả các ý trên.

**Câu 21:** Hình thức di dân mang lại những tác động tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội là

**A.** di dân tự do. **B.** di dân phong trào.

**C.** di dân có kế hoach. **D.** di dân tránh thiên tai.

**Câu 22:**  Giai đoạn 1950 – 2001, khu vực có tỷ lệ thị dân gia tăng nhanh nhất là:

**A.** Châu Á **B.** Châu Phi **C.** Châu Âu **D.** Nam Mỹ.

**Câu 23:** Biểu hiện của quá trình đô thị hóa ở đới nóng không phải là:

**A.** Tốc độ đô thị hóa cao. **B.** Trình đô đô thị hóa cao.

**C.** Tỉ lệ dân thành thị tăng nhanh. **D.** Số siêu đô thị ngày càng nhiều.

**Câu 24:** Đô thị hóa tự phát ở đới nóng không có tác động nào sau đây?

**A.** ô nhiễm môi trường. **B.** thất nghiệp, thiếu việc làm.

**C.** phân bố dân cư hợp lí hơn. **D.** sinh ra nhiều tệ nạn xã hội.

**Câu 25:**  Dân số đô thị ở đới nóng tăng nhanh chủ yếu do:

**A.**  gia tăng dân số tự nhiên ở đô thị lớn.

**B.**  nông dân di cư tự do vào đô thị kiếm việc làm.

**C.**  chính sách di dân của nhà nước.

**D.**  kinh tế phát triển nên thu hút nhiều lao động trình độ cao.

**Câu 26:**  Những nguyên nhân chính dẫn đến di dân là:

**A.** Chiến tranh **B.** Thiên tai, kinh tế chận phát triển

**C.** Nghèo đói, thiếu việc làm **D.** Tất cả các ý trên.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | D | 6 | C | 11 | D | 16 | A | 21 | C | 26 | B |
| 2 | B | 7 | A | 12 | D | 17 | C | 22 | A |  |  |
| 3 | B | 8 | B | 13 | A | 18 | B | 23 | B |  |  |
| 4 | B | 9 | B | 14 | A | 19 | D | 24 | C |  |  |
| 5 | A | 10 | B | 15 | D | 20 | D | 25 | B |  |  |